

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm 2019)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

- | | |
|-----------------------------|---|
| - Tên học phần (tiếng Việt) | TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH |
| - Tên học phần (tiếng Anh) | HO CHI MINH IDEOLOGY |
| - Mã số học phần | LLTT1101 |
| - Thuộc khối kiến thức | Đại cương |
| - Số tín chỉ | 2 (26 giờ, tương đương 30 tiết) |
| • Số giờ lý thuyết | 14 |
| • Số giờ thảo luận | 12 |
| - Các học phần tiên quyết | Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học |

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Giảng viên Bộ môn: Tư tưởng Hồ Chí Minh

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; Những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng cộng sản Việt Nam trong sự nghiệp cách mạng. Học phần được kết cấu với 6 chương. Chương 1: Làm rõ khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh; Chương 2: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ Chương 3 đến chương 6: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Giáo trình

1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2018), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo khác

2. Bộ giáo dục và đào tạo (2019), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (Sử dụng trong các trường Đại học- Hệ không chuyên lý luận chính trị), tài liệu tập huấn giảng dạy năm 2019
3. Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử (1996), tập 1-10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Đinh Xuân Lâm (1994), *Góp phần tìm hiểu tư tưởng độc lập – tự do của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Phan Ngọc Liên (2010), *Hồ Chí Minh với tiến trình lịch sử dân tộc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

6. Bùi Đình Phong (2000), *Hồ Chí Minh, tầm nhìn thời đại*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Song Thành (1997), *Một số vấn đề về phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. NEU's eBooks and documents at <http://lic.neu.edu.vn/>

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Nhận thức được nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. Bước đầu hình thành năng lực tư duy lý luận khoa học; phân tích đúng đắn các vấn đề đặt ra trong thực tiễn.	PLO2.1.3	III
G2	Nhận thức khoa học giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam, từ đó có tư tưởng và tình cảm tích cực trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Góp phần tiếp thêm niềm tin, sức mạnh và ý chí phấn đấu cho việc thực hiện mục tiêu, lý tưởng cá nhân và lý tưởng chung của xã hội.	PLO2.1.3	III
G3	Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức và con người. Giáo dục và thực hành đạo cách mạng. Trở thành công dân toàn cầu, sẵn sàng hành động tích cực thể hiện trách nhiệm đối với xã hội.	PLO2.1.3 PLO2.2.2	III

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mục tiêu học phần	CDR (CLOx.x)	Mô tả chuẩn đầu ra	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	CLO1.1	Hiểu được cơ sở thực tiễn, lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh và các giai đoạn cơ bản trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.	III
	CLO1.2	Nhận thức khái quát về nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh từ kết quả nghiên cứu quá trình hoạt động lý luận và thực tiễn của Người.	III
2G2	CLO2.1	Nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và tính sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	III
	CLO2.2	Nhớ được kiến thức cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và Nhà nước. Có khả năng phân tích, liên hệ với thực tiễn xây dựng Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay.	III
G3	CLO3.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, vận dụng vào sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay.	III

	CLO3.2	Tuân thủ pháp luật, nguyên tắc đạo đức cá nhân, tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp	III
--	--------	---	-----

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá	Thời điểm	CĐR học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Đánh giá quá trình học		Từ tuần 1 đến tuần 12		Mức độ tham gia lớp học đầy đủ. Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng) Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời) Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng câu hỏi)	10%
Đánh giá giữa kỳ	Chương 1,2,3,4	Tuần 7	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Mức độ hoàn thành bài tập cá nhân (đúng thời gian, chất lượng bài tập gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	30%
Đánh giá cuối kỳ	Chương 1,2,3,4,5, 6	Tuần 13	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Mức độ hoàn thành bài thi cá nhân cuối kỳ (chất lượng bài thi gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	60%

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

8.1. Nội dung giảng dạy

CHƯƠNG 1 – KHÁI NIỆM, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VÀ Ý NGHĨA HỌC TẬP MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Chương này nêu và phân tích khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, qua đó trang bị cho sinh viên những kiến thức chung (nhập môn), tạo cơ sở nghiên cứu những nội dung tiếp theo của môn học. Đồng thời, bước đầu giúp sinh viên thấy rõ vai trò của Hồ Chí Minh đối với sự phát triển của dân tộc Việt Nam, tin tưởng vào chế độ chính trị xã hội chủ nghĩa, sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- 1.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh
- 1.2. Đối tượng nghiên cứu môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh
- 1.3. Phương pháp nghiên cứu
- 1.4. Ý nghĩa của việc học tập môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh
- 1.5. Xây dựng và rèn luyện phương pháp và phong cách công tác.

CHƯƠNG 2 – CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng Hồ Chí Minh ra đời là sự kết hợp chặt chẽ giữa điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan, trong đó chủ nghĩa Mác - Lênin là tiền đề tư tưởng – lý luận trực tiếp và cơ bản nhất, đặt nền tảng về thế giới quan và phương pháp luận cho sự hình thành tư tưởng của Người.

Tư tưởng Hồ Chí Minh phát triển qua nhiều giai đoạn, mỗi giai đoạn có bối cảnh riêng, với những sự kiện quan trọng đánh dấu bước chuyển biến, phát triển để cuối cùng trở thành hệ thống tư tưởng toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.

- 2.1. Cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh
- 2.2. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh
- 2.3. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh

CHƯƠNG 3 - TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn cách mạng Việt Nam, trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã xác định đúng đắn con đường cách mạng giải phóng dân tộc, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân ta đấu tranh giành độc lập tự do.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội luôn gắn bó chặt chẽ, thống nhất, phản ánh tính quy luật vận động của cách mạng Việt Nam và xu thế phát triển khách quan của thời đại.

- 3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc
- 3.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- 3.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội
- 3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam giai đoạn hiện nay

CHƯƠNG 4 – TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ NHÀ NƯỚC CỦA NHÂN DÂN, DO NHÂN DÂN, VÌ NHÂN DÂN

Hồ Chí Minh là người sáng lập, đồng thời là người giáo dục và rèn luyện Đảng cộng sản Việt Nam. Người đã xây dựng hệ thống các quan điểm về Đảng cộng sản và xây dựng Đảng cộng sản trong sạch vững mạnh. Cùng với hệ thống quan điểm về Đảng cộng sản, Hồ Chí Minh cũng luôn chú trọng xây dựng Nhà nước Việt Nam nhằm đảm bảo quyền “là chủ” và “làm chủ” của nhân dân. Người đưa ra một loạt các luận điểm về Nhà nước Việt Nam mới: đó là Nhà nước dân chủ, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn, định hướng cho việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước mới ở Việt Nam hiện nay.

- 4.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam
- 4.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

4.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước

CHƯƠNG 5 – TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ

Đại đoàn kết dân tộc là cội nguồn sức mạnh làm nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh luôn khẳng định, đây là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, nhất quán, lâu dài và là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, của dân tộc. Do tầm quan trọng như vậy, nên Hồ Chí Minh đã đưa ra một loạt biện pháp xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, trong đó, đặc biệt nhấn mạnh tới vai trò và những nguyên tắc hoạt động cơ bản của Mặt trận dân tộc thống nhất.

Hồ Chí Minh cũng sớm xác định vai trò và tích cực phát huy sức mạnh của đoàn kết quốc tế, tạo sức mạnh tổng hợp đưa sự nghiệp cách mạng đi tới thắng lợi. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế là một đóng góp quan trọng vào kho tàng kinh nghiệm cách mạng thế giới, làm phong phú lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin về công tác vận động và tổ chức quần chúng trong sự nghiệp cách mạng.

5.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc

5.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế

5.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay

CHƯƠNG 6 – TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy vai trò, sức mạnh của văn hóa và đưa văn hóa vào chiến lược phát triển đất nước. Văn hóa được Hồ Chí Minh coi như một sức mạnh vật chất, động lực, có chức năng bồi dưỡng tư tưởng đúng đắn, tình cảm cao đẹp, mở rộng hiểu biết, xây dựng và hoàn thiện bản thân con người.

Xây dựng nền văn hóa mới gắn liền với việc xây dựng nền đạo đức mới. Hồ Chí Minh đã phát triển, hoàn thiện tư tưởng đạo đức học mác xít về vai trò và sức mạnh của đạo đức, về chuẩn mực đạo đức cơ bản, về những nguyên tắc xây dựng một nền đạo đức mới phù hợp với Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới có nội dung sâu sắc và mới mẻ. Coi con người là vốn quý nhất, vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự nghiệp cách mạng, vì vậy, việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa là chiến lược hàng đầu của cách mạng nhằm tạo ra những thế hệ con người Việt Nam mới phát triển toàn diện.

6.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa

6.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức

6.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

6.4. Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

1.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Nội dung	CDR học phần	Hoạt động	Bài đánh
-------------	-----------------	---------------------	------------------	-----------------

			dạy và học	giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1-2	Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1.1, CLO3.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	- Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% - Bài tập cá nhân: 30%
3-4	Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	CLO1.1, CLO1.2, CLO3.2	Học ở lớp Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 3	
5-6	Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Học ở lớp Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 4	
7-8	Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Học ở lớp Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 5	
9-10	Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Học ở lớp Thuyết giảng Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 6	
11-12	Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Văn hóa, đạo đức, con người	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	Học ở lớp Thuyết giảng Học ở nhà: Nghiên cứu tài liệu; ôn tập	

13	Tổng hợp, hệ thống, giải đáp tình huống Thi cuối kỳ	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2		Bài thi cá nhân 60%
----	--	--	--	---------------------

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên
- Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.
- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.
- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Trưởng Bộ môn

TS. Nguyễn Hồng Sơn